

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC PHỤC VỤ BẠN ĐỌC TẠI PHÒNG ĐỌC MỄ TRÌ - HIỆU QUẢ VÀ GIẢI PHÁP.

Nguyễn Thị Thuý

Phòng đọc Mễ Trì

1. Khái quát về lịch sử hình thành và phát triển.

Phòng đọc Mễ Trì được hình thành từ năm 1981 với vốn tài liệu được tập trung từ các khoa của Trường Đại học Tổng Hợp cũ, mà chủ yếu là các khoa khoa học xã hội và nhân văn. Thời gian đầu chỉ có kho sách và kho tra cứu, cho đến năm 1983 mới hình thành kho tạp chí. Từ khi thành lập kho cho đến năm 1997, kho đọc Mễ Trì được phục vụ dưới hình thức kho kín. Là một Phòng đọc nằm trong trung tâm khu ký túc xá sinh viên của hai Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn nên số lượng độc giả đến hàng nghìn sinh viên.

Cùng với sự phát triển của khoa học và công nghệ, nhu cầu tìm tin của độc giả cũng ngày càng cao. Việc phục vụ theo hình thức kho kín chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu của bạn đọc. Chính vì vậy, tháng 9 năm 1998, được sự đầu tư của Trung tâm, hệ thống Phòng đọc mở đã chính thức đi vào hoạt động.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ đề cập đến phương pháp phục vụ kho mở áp dụng cho kho báo, tạp chí và kho tra cứu.

2. Thực trạng của hệ thống Phòng đọc mở.

2.1. Đặc điểm chung:

2.1.1. Phòng báo và tạp chí.

Với tổng số là 125 loại tạp chí bao gồm cả tiếng Việt và tiếng Anh, Pháp, và với khoảng 80 loại báo thì số loại tài liệu là khá phong phú. Tuy nhiên đã có rất nhiều loại báo và tạp chí đã đình bản, hơn nữa số còn lại hầu như là chuyên ngành của khoa học xã hội nên chưa đáp ứng được nhu cầu bạn đọc. Trong những năm gần đây, Phòng chúng tôi đã được bổ sung thêm nhiều loại tài liệu về khoa học tự nhiên nên số lượng tài liệu càng phong phú hơn.

Có nhiều loại tài liệu được lưu giữ từ những năm 1957 cho đến nay. Đây thực sự là những loại tài liệu quý, góp phần rất lớn trong việc tra tìm tài liệu làm luận văn tốt nghiệp cho sinh viên.

2.1.2. Phòng tra cứu.

Kho tra cứu trước kia được phục vụ dưới hình thức kho kín. Sách trên giá được sắp xếp theo trình tự của sổ đăng ký cá biệt, được áp dụng theo bảng phân loại BBK. Từ năm

1997, hơn 2000 cuốn sách trên giá có nội dung rất quý đã được phục vụ theo hình thức kho mở, sách được sắp xếp theo từng môn loại của bảng phân loại Dewey.

Khâu bổ sung sách cũng được chú trọng nhưng chủ yếu vẫn là những sách cũ, số lượng sách mới trong kho không nhiều. Trong khoảng 2000 cuốn sách thì tiếng Việt chiếm 900 cuốn, số còn lại là tiếng Anh, Pháp, Hàn, Nhật, Bồ Đào Nha...

2.2. Phương thức phục vụ

Từ hình thức phục vụ kho kín chuyển sang phục vụ kho mở đã đáp phần lớn nhu cầu bạn đọc, bởi phương pháp này đem lại rất nhiều hiệu quả với những ưu điểm sau.

2.2.1. Thuận lợi:

- Báo và tạp chí nhận hàng ngày được xử lý và đem ra phục vụ ngay đã đáp ứng nhu cầu tin nhanh cho độc giả.

- Độc giả có thể tùy thích lựa chọn những loại tài liệu mà mình cần một cách dễ dàng, nhanh chóng nhưng lại tốn rất ít thời gian, không phải chờ đợi lâu như mượn sách ở kho kín.

- Sách trên giá được sắp xếp theo môn loại và theo ngôn ngữ nên độc giả có thể tự tìm tài liệu một cách dễ dàng, nhanh chóng. Tuy cùng một thời gian có thể lựa chọn được nhiều loại tài liệu rất tiện cho việc so sánh và tra cứu tài liệu.

- Số lượng độc giả trong một ngày có thể tăng gấp 3 - 4 lần so với hình thức phục vụ kho kín, số lần tài liệu được luân chuyển nhiều hơn. Ví dụ: Trước kia nếu phục vụ theo hình thức kho kín thì trung bình một ngày có khoảng 30 - 40 lượt bạn đọc mượn với khoảng 40 - 50 lượt tài liệu. Khi có kho mở, lượng độc giả có thể lên tới 100 - 120 lượt/ngày với số vòng quay của tài liệu rất lớn.

- Do được tự do lựa chọn tài liệu nên đã thu hút phần lớn độc giả, chủ yếu là sinh viên trong trường. Ngoài ra còn có cả cán bộ nghiên cứu, giảng dạy và cán bộ khác ngoài trường.

Nhìn chung, việc hình thành kho mở đã đáp ứng phần lớn nhu cầu của độc giả không những về học tập, nghiên cứu mà nó còn đáp ứng cả nhu cầu về giải trí nữa. Việc mở rộng hình thức phục vụ đã đánh dấu một sự thay đổi lớn trong phương pháp và hiệu quả phục vụ độc giả, nhưng chính nó cũng nảy sinh ra không ít khó khăn đòi hỏi mỗi cán bộ Thư viện phải có một sự nỗ lực rất lớn mới có thể hoàn thành tốt được công việc của mình.

2.2.2. Khó khăn:

- Vì tài liệu được phục vụ trực tiếp nên rất khó khăn trong khâu quản lý do ý thức của sinh viên chưa tốt. Họ có thể cắt xén hoặc để lẫn lộn các loại tài liệu với nhau làm thủ thư rất mất công để sắp xếp lại.

- Kho sách tra cứu được áp dụng theo bảng phân loại Dewey nên phương pháp sắp xếp này còn rất mới mẻ với độc giả. Độc giả có thể dễ dàng lấy tài liệu nhưng lại khó có thể để lại đúng vị trí cũ.

- Thủ thư phải luôn luôn theo dõi và hướng dẫn độc giả bởi vì có những độc giả khi vào phòng tra cứu không phải với mục đích là tìm tài liệu mà chỉ để "Xem có quyền

nào hay không?", nên có thể xem từ đầu đến cuối, gần như quyển nào cũng lấy ra xem rồi lại "Tiền đầu đặt đấy" một cách rất tùy tiện.

- Cũng do ý thức của sinh viên chưa cao nên số lượng tài liệu không thể bảo quản trọn vẹn, cuối năm khi đem tài liệu ra đóng thường không đầy đủ hoặc mất trang.

3. Một số giải pháp cho hệ thống kho mở.

- Do diện tích phòng rộng, số lượng sách, báo, tạp chí lại rất nhiều nên thủ thư rất vất vả trong khâu quản lý mà tài liệu vẫn bị mất. Vì vậy, cần phải treo gương lớn trong phòng hoặc có thể lắp Camera để tiện việc theo dõi độc giả, giảm tình trạng cắt xén tài liệu trong Thư viện.

- Nếu có thể phải có một hệ thống thanh từ, các quyển sách đều được mã hoá thì việc quản lý tài liệu sẽ dễ dàng hơn.

- Phải có một nơi dành riêng cho độc giả treo áo khoác trước khi vào phòng, để hạn chế được tình trạng lấy cắp tài liệu.

- Nên chăng có thể hướng dẫn độc giả tra tìm tài liệu theo hộp phích tra cứu hoặc trên máy tính trước khi vào kho. Nếu độc giả yêu cầu, thủ thư có thể dẫn họ vào vị trí để tài liệu mà họ cần. Như vậy, tránh được tình trạng thủ thư luôn luôn phải sắp xếp lại kho sách và hạn chế được tình trạng lấy cắp tài liệu.

- Cần phải bổ sung thêm nhiều thể loại sách cho kho tra cứu, đảm bảo cho kho sách ngày càng phong phú và đa dạng.

Nhìn chung, hệ thống phòng đọc mở được xây dựng đã đánh dấu bước phát triển mới trong công tác phục vụ độc giả của toàn Trung tâm nói chung và của phòng đọc Mễ Trì nói riêng, nó thực sự là một nơi không thể thiếu và phục vụ rất đắc lực cho việc học tập và nghiên cứu của sinh viên, thu hút rất đông sinh viên lên đọc bởi loại hình phục vụ mới này.

Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả cao cũng cần phải có sự hỗ trợ của Trung tâm về phương tiện phục vụ và bảo quản tài liệu, sự thống nhất trong khâu quản lý và nhất là trong phương pháp phục vụ độc giả.